

HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG



Số:...../20...../MSB-.....

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, Chi nhánh.....

Phòng Giao dịch.....

Các bên gồm:

Tổ chức phát hành Thẻ: NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM - Chi nhánh.....		
Phòng Giao dịch..... (MSB)		
Địa chỉ:.....		
Người đại diện:.....	Chức vụ:.....	
Giấy ủy quyền số ¹ ngày..... tháng..... năm.....		
Điện thoại:.....	Fax:.....	
Chủ Thẻ:		
Địa chỉ:.....		
Địa thoại:.....	Email:.....	
Số CMND ² :.....	Ngày cấp:.....	Nơi cấp:.....

Hai bên đã thống nhất ký kết Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ

Các từ ngữ được sử dụng trong Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng (sau đây gọi tắt là "Thẻ") của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) được hiểu như sau:

- 1. Chủ Thẻ:** Là cá nhân được MSB chấp thuận cung cấp Thẻ để sử dụng. Chủ Thẻ bao gồm Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ.
- 2. Chủ Thẻ chính:** Là cá nhân đứng tên thỏa thuận về việc sử dụng Thẻ với MSB và có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận đó.
- 3. Chủ Thẻ phụ:** Là cá nhân được Chủ Thẻ chính cho phép sử dụng Thẻ theo thỏa thuận về việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ chính với MSB.
- 4. Đơn vị chấp nhận Thẻ (ĐVCNT):** Là các đơn vị cung ứng hàng hóa dịch vụ, điểm ứng tiền mặt chấp nhận Thẻ làm phương tiện thanh toán, bao gồm cả các ĐVCNT trực tuyến (cung cấp, bán hàng hóa, dịch vụ qua các kênh điện tử).
- 5. Dư nợ sao kê:** Là dư nợ tính đến hết ngày sao kê.
- 6. Dư nợ:** Là số tiền Chủ Thẻ đang nợ MSB tại một thời điểm bất kỳ bao gồm giá trị giao dịch Thẻ và các khoản giao dịch, phí và lãi liên quan đến việc sử dụng Thẻ.
- 7. Dư nợ gốc:** Là tổng các giá trị giao dịch phát sinh khi Chủ Thẻ sử dụng Thẻ tín dụng.
- 8. Giao dịch:** Là việc Chủ Thẻ sử dụng Thẻ và/hoặc thông tin Thẻ để thực hiện giao dịch rút tiền mặt, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ hoặc sử dụng dịch vụ khác được MSB cho phép.
- 9. Giao dịch giả mạo:** Là giao dịch không yêu cầu mã số PIN và Chủ Thẻ chứng minh được mình không yêu cầu hoặc không thực hiện hoặc không cho phép thực hiện giao dịch đó.
- 10. Hạn mức khả dụng (HMKD):** Là tổng số tiền tối đa Chủ Thẻ có thể chi tiêu tại một thời điểm nhất định.
- 11. Hạn mức tín dụng (HMTD):** Là giá trị tín dụng tối đa mà Chủ Thẻ được MSB cho phép sử dụng trong một chu kỳ tín dụng.
- 12. Hạn mức sử dụng Thẻ (HMSD):** Là hạn mức giao dịch của Thẻ bao gồm các hạn mức thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt và các dịch vụ khác được cung cấp tại điểm giao dịch của MSB và/hoặc các đối tác của MSB cung cấp.
- 13. Thời hạn cấp hạn mức Thẻ tín dụng:** Là khoảng thời gian được tính kể từ ngày MSB cấp hạn mức tín dụng cho Chủ Thẻ đến ngày đến hạn cuối cùng hoặc khi Thẻ hết hạn, tùy theo điều kiện nào đến trước.
- 14. Thời hạn hiệu lực của Thẻ tín dụng:** Thẻ tín dụng sẽ hết hạn vào ngày cuối cùng của tháng hết hạn được in trên mặt trước của Thẻ.
- 15. Ngày đến hạn:** Là ngày được nêu trong sao kê và là ngày mà Chủ

Thẻ phải thanh toán số tiền tối thiểu. Nếu Ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định của pháp luật và ngày nghỉ nội bộ theo quy định của MSB thì việc thanh toán được thực hiện vào ngày làm việc liền trước Ngày đến hạn này sẽ được coi là thanh toán đúng hạn. Số tiền thanh toán được ghi có vào tài khoản Thẻ tín dụng sau 17h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hoặc sau 12h ngày thứ 7 sẽ được tính vào ngày làm việc tiếp theo.

- 16. Ngày đến hạn cuối cùng:** Là ngày cuối cùng của Thời hạn hạn mức Thẻ tín dụng và cũng là ngày Chủ Thẻ phải trả toàn bộ dư nợ (bao gồm cả dư nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác phát sinh có liên quan đến việc sử dụng Thẻ).
- 17. Ngày làm việc:** Là các ngày MSB mở cửa giao dịch với Khách hàng theo quy định của pháp luật và theo quy định của MSB.
- 18. Mã PIN (Mã số cá nhân):** Là mã số xác thực giao dịch của cá nhân được sử dụng trong một số loại hình giao dịch Thẻ để chứng thực giao dịch được Chủ Thẻ đồng ý và cho phép thực hiện. Mã số PIN do Chủ Thẻ chịu trách nhiệm bảo mật.
- 19. ATM (Automated Teller Machine):** Máy giao dịch tự động
- 20. EDC (Electronic Data Capture):** Là thiết bị đọc Thẻ điện tử, dùng để chấp nhận Thẻ thanh toán bằng cách quẹt Thẻ (đối với Thẻ từ) hoặc đưa Thẻ vào đầu đọc của máy (Đối với Thẻ Chip).
- 21. Số dư cuối kỳ:** Là số tiền mà Chủ Thẻ thanh toán theo quy định của MSB để hoàn tất trách nhiệm trả nợ trong kỳ sao kê đối với MSB và không phát sinh các khoản phí, lãi mới (trừ lãi đối với giao dịch rút tiền mặt vẫn phát sinh lãi từ ngày sao kê đến ngày thanh toán, hoặc các khoản trả góp thanh toán không đúng hạn của kỳ trước phát sinh lãi kể từ ngày quá hạn thanh toán).
- 22. Số tiền thanh toán tối thiểu:** Là số tiền tối thiểu Chủ Thẻ phải thanh toán theo quy định của MSB sau mỗi kỳ sao kê để không bị chịu các khoản phí, phạt và lãi chậm thanh toán.
- 23. Tài khoản:** Là tài khoản Thẻ tín dụng được MSB mở cho Chủ Thẻ để quản lý Hạn mức tín dụng được cấp cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ phụ sử dụng chung tài khoản với Chủ Thẻ chính.
- 24. Thẻ tín dụng:** Là Thẻ cho phép Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch trong phạm vi hạn mức tín dụng được MSB cấp.
- 25. Tổ chức Thẻ quốc tế:** Là tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các MSB và các bên liên quan khác để hợp tác phát hành và thanh toán thẻ có mã tổ chức phát hành thẻ do TCTQT cấp phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
- 26. Call Center:** Là Bộ phận dịch vụ khách hàng của MSB.
- 27. Website của MSB:** www.msb.com.vn
- 28. Tính năng trả góp qua Thẻ tín dụng:** Là tính năng cho phép Chủ

Thẻ tín dụng của MSB thay đổi phương thức thanh toán dư nợ qua Thẻ, trong đó giá trị của một (hoặc một vài) giao dịch qua Thẻ được chia thành nhiều khoản bằng nhau và chi trả trong nhiều kỳ sao kê liên tiếp. Tính năng trả góp gồm hai hình thức: Chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác và Chương trình hỗ trợ hoạch định tài chính cá nhân.

29. **Chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác:** Là các chương trình trả góp qua Thẻ theo đó Chủ Thẻ có thể đăng ký giao dịch trả góp tại các ĐVCNT là đối tác MSB hợp tác trong một khoảng thời gian nhất định để thực hiện ưu đãi cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ cần điền đơn đăng ký để tham gia các chương trình này.
30. **Chương trình hoạch định tài chính cá nhân:** Là các chương trình trả góp qua Thẻ theo đó Chủ Thẻ có thể đăng ký giao dịch trả góp mà không có sự hợp tác cùng các đối tác.
31. **Giao dịch trả góp:** Là giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ/rút tiền mặt bằng Thẻ tín dụng do MSB phát hành và được Chủ Thẻ đăng ký sử dụng Tính năng trả góp thành công.
32. **Khoản trả góp định kỳ:** Là phần giá trị giao dịch gốc, phí và lãi của một giao dịch trả góp mà Chủ Thẻ phải trả từng kỳ trong thời hạn trả góp.
33. **Dư nợ trả góp:** Là dư nợ phát sinh đối với các giao dịch đã được chuyển qua giao dịch trả góp.

ĐIỀU 2: PHÁT HÀNH THẺ

1. Không cần gửi thông báo trước cho Chủ Thẻ, MSB có quyền:

- a) Đồng ý hay từ chối cấp Thẻ cho Chủ Thẻ;
- b) Khai thác thông tin từ bất kỳ bên thứ ba nào để đối chiếu với thông tin của Chủ Thẻ;
- c) Quyết định phát hành Thẻ theo hình thức có tài sản bảo đảm hoặc không có tài sản bảo đảm căn cứ trên nhu cầu, điều kiện thực tế của Chủ Thẻ và quy định sản phẩm tương ứng cung cấp cho Chủ Thẻ.

2. Thẻ chính và Thẻ phụ

- a) MSB có quyền quy định số lượng Thẻ phụ tối đa mà 01 Chủ Thẻ chính được phát hành tại từng thời điểm.
- b) Chủ Thẻ phụ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện có liên quan theo quy định của pháp luật và của MSB và cùng chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ với Chủ Thẻ chính.
- c) Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ cùng sử dụng chung một Hạn mức tín dụng mà MSB cấp cho Chủ Thẻ chính.
- d) Giao dịch của Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ được thể hiện trên cùng một sao kê và được gửi cho Chủ Thẻ chính để thanh toán.
- e) Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ phải tuân thủ Hợp đồng này. Bất kỳ hành động nào của Chủ Thẻ phụ tiến hành (bao gồm bất kỳ vi phạm nào đối với Hợp đồng này) cũng là trách nhiệm của Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ chính cam kết bồi hoàn cho MSB toàn bộ tổn thất và thiệt hại mà Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ gây ra (nếu có).
- f) Trường hợp bất kỳ Chủ Thẻ nào bị chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì (các) Chủ Thẻ còn lại vẫn có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ đối với MSB.
- g) Chủ Thẻ chính có quyền yêu cầu MSB chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ Thẻ phụ.
- h) Nếu Chủ Thẻ chính chấm dứt việc sử dụng Thẻ thì việc sử dụng Thẻ của các Chủ Thẻ phụ đương nhiên cũng chấm dứt theo.

ĐIỀU 3: SỬ DỤNG THẺ

1. Mục đích sử dụng Thẻ

Chủ Thẻ cam kết và đồng ý với MSB rằng Chủ Thẻ sử dụng Thẻ vào các mục đích theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và nước sở tại nơi Chủ Thẻ phát sinh giao dịch.

2. Phạm vi sử dụng Thẻ

- a) Tại các thiết bị ATM và EDC của MSB.
- b) Tại các thiết bị ATM và EDC của các ĐVCNT (bao gồm cả những đơn vị chấp nhận thanh toán Thẻ qua kênh điện tử) có trưng biểu tượng Tổ chức Thẻ quốc tế mà MSB là thành viên (trên Thẻ có biểu tượng tương ứng).

3. Giao dịch Thẻ

- a) Chủ Thẻ cam kết chịu trách nhiệm về mọi rủi ro phát sinh (nếu có) do các sự cố xảy ra nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của MSB.
- b) Đồng tiền giao dịch: Trên lãnh thổ Việt Nam, các giao dịch Thẻ phải thực hiện bằng đồng Việt Nam hoặc quy đổi ra đồng Việt Nam. Trường hợp quy đổi ra đồng Việt Nam, tỷ giá giữa đồng Việt Nam và ngoại tệ theo tỷ giá của Tổ chức Thẻ quốc tế. Ngoài lãnh thổ Việt

Nam: giao dịch Thẻ quốc tế thực hiện bằng đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi và các đồng tiền khác được Tổ chức thanh toán Thẻ chấp nhận làm đồng tiền thanh toán trong các giao dịch vãng lai theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.

- c) Chủ Thẻ phải chịu phí giao dịch Thẻ Quốc tế với các giao dịch thực hiện bằng ngoại tệ (nếu có).
- d) Các giao dịch sử dụng Thẻ và/hoặc thiết bị chấp nhận Thẻ có thể bị hạn chế theo mức tối thiểu và mức tối đa. Các hạn chế này có thể thay đổi giữa các thiết bị chấp nhận Thẻ và MSB không chịu trách nhiệm về các hạn chế này.
- e) Hạn mức sử dụng Thẻ được MSB quy định đối với từng sản phẩm Thẻ. Trường hợp Chủ Thẻ có nhu cầu thay đổi về hạn mức sử dụng Chủ Thẻ có thể liên hệ các kênh hỗ trợ khách hàng của Martime Bank như Chi nhánh, Phòng giao dịch hoặc Call Center hoặc Bộ phận dịch vụ ngân hàng điện tử để lựa chọn các hạn mức phù hợp theo các mức MSB thiết lập sẵn. Để quản lý rủi ro, MSB có quyền giới hạn giá trị mỗi giao dịch hoặc tổng giá trị các giao dịch Thẻ trong một ngày hoặc một số ngày mà không cần phải thông báo trước cho Chủ Thẻ.
- f) Trường hợp nghi ngờ Thẻ bị lợi dụng hoặc khi đóng/khóa Thẻ hoặc khi Chủ Thẻ đăng ký tạm ngừng sử dụng Thẻ hoặc khi phát hành lại Thẻ, MSB có thể:
 - Từ chối hoặc chấp thuận bất kỳ yêu cầu thanh toán định kỳ nào đã hoặc sẽ được gửi liên quan đến Thẻ của Chủ Thẻ;
 - Thông báo cho bên thứ ba về tình trạng tài khoản của Chủ Thẻ;
 - Hủy bỏ yêu cầu thanh toán định kỳ liên quan đến Thẻ của Chủ Thẻ mà không cần thông báo.

4. Quản lý Thẻ và PIN

- a) Chủ Thẻ cần thực hiện các biện pháp bảo quản Thẻ và PIN sau đây:
 - Ký chữ ký mẫu vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ
 - Đổi mã PIN ban đầu được MSB cấp để tự quản lý và bảo mật
 - Kiểm tra cẩn thận các thông tin của chứng từ giao dịch thanh toán hoặc đặt hàng để đảm bảo quyền lợi của mình. (Thẻ, các chứng từ, biên lai giao dịch mua hàng hóa dịch vụ, hóa đơn giao dịch Thẻ là bằng chứng đối với giao dịch thanh toán Thẻ).
- b) Chủ Thẻ cam kết chịu trách nhiệm:
 - Về các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ có sử dụng dữ liệu Thẻ được Tổ chức Thẻ quốc tế xác nhận là giao dịch có xuất trình Thẻ (căn cứ theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Tổ chức Thẻ quốc tế) trước và trong vòng 30 phút sau khi Chủ Thẻ thông báo cho MSB về việc mất hoặc bị lộ thông tin Thẻ.
 - Bảo quản Thẻ và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch được thực hiện bằng Thẻ, mã số PIN do mình tự quản lý và không được cho người khác mượn hoặc sử dụng Thẻ, PIN.
 - Thông báo khóa Thẻ ngay lập tức tới Call Center theo số hotline 1800.59.9999/04.39.44.55.66 trong trường hợp phát hiện hoặc nghi ngờ Thẻ và/ hoặc PIN bị mất, thất lạc hoặc bị đánh cắp, bị lộ hoặc bị lợi dụng.
 - Không sử dụng lại Thẻ đã báo mất, thất lạc cho dù đã tìm lại được sau đó.
- c) Chủ Thẻ chấp nhận rằng:
 - MSB có toàn quyền chuyển Thẻ và số PIN cho Chủ Thẻ theo bất kỳ cách thức chuyển giao nào mà MSB cho là phù hợp.
 - MSB có quyền khóa Thẻ khi nhận được thông báo Thẻ bị mất, thất lạc, lộ PIN hoặc có nghi ngờ Thẻ đang bị lợi dụng.
 - Thẻ báo mất, thất lạc hoặc nghi ngờ bị lợi dụng sẽ bị khóa vĩnh viễn.
 - Chủ Thẻ phải chịu hoàn toàn thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho MSB và/ hoặc bên thứ ba (nếu có) đối với:
 - + Các giao dịch Thẻ nếu Chủ Thẻ gian lận và/ hoặc bất cẩn trong việc quản lý, sử dụng Thẻ, và/hoặc dữ liệu trên Thẻ, và/hoặc số PIN, kể cả trong trường hợp Chủ Thẻ để cho bên thứ ba sử dụng Thẻ, và/hoặc dữ liệu trên Thẻ, và/ hoặc số PIN;
 - + Chủ Thẻ không thông báo cho MSB bằng văn bản hoặc bằng thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý ngay sau khi phát hiện hoặc nghi ngờ Thẻ và/hoặc PIN bị mất, thất lạc hoặc bị đánh cắp, hoặc bị lộ hoặc bị lợi dụng;
 - + Thẻ hoặc dữ liệu trên Thẻ bị sử dụng trước và trong vòng 30 phút sau khi MSB nhận được thông báo về việc mất hoặc bị lộ thông tin Thẻ từ Chủ Thẻ.

- Thẻ trên đường gửi đến địa chỉ mà Chủ Thẻ đăng ký với MSB đều ở trạng thái chưa kích hoạt, MSB sẽ thực hiện kích hoạt Thẻ sau khi nhận được yêu cầu qua điện thoại của Chủ Thẻ, bảo đảm xác nhận đúng các thông tin cá nhân mà Chủ Thẻ đã đăng ký với MSB.
- Trường hợp Chủ Thẻ nhập PIN sai quá 3 lần thì hệ thống sẽ tự động khóa chức năng giao dịch tại ATM của Thẻ. Để nhận được mã PIN mới, Chủ Thẻ phải đề nghị MSB phát hành lại PIN (trực tiếp tại các điểm giao dịch của MSB hoặc gọi đến số dịch vụ Khách hàng 1800.59.9999/04.39.44.55.66) và chịu phí phát hành lại PIN. Thông báo mã số PIN mới sẽ được gửi đến địa chỉ đăng ký của Chủ Thẻ hoặc bất kỳ cách thức chuyển giao nào mà MSB cho là phù hợp với quy định của pháp luật

5. Hạn mức tín dụng

HMTD được cấp thông qua việc phát hành Thẻ cho Chủ Thẻ để thực hiện các giao dịch được phép thực hiện bằng Thẻ.

a) Tăng/giảm/chấm dứt hạn mức tín dụng

MSB có quyền tăng, giảm, chấm dứt HMTD đã cấp cho Chủ Thẻ hoặc cho phép thực hiện các giao dịch Thẻ (kể cả trong trường hợp vì các giao dịch này Chủ Thẻ có thể sẽ sử dụng quá HMTD) mà không cần thông báo trước cho Chủ Thẻ và Chủ Thẻ phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch có liên quan.

Nếu giá trị của một giao dịch vượt quá HMTD hoặc hạn mức mỗi giao dịch, hoặc hạn mức đối với loại giao dịch, hoặc hạn mức trong ngày, MSB có quyền không thực hiện giao dịch hoặc dừng thanh toán cho giao dịch đó.

b) Tái cấp hạn mức tín dụng

MSB sẽ xem xét tái cấp HMTD cho Chủ Thẻ khi Chủ Thẻ có yêu cầu bằng văn bản gửi cho MSB trước thời điểm hết hạn hiệu lực Thẻ 60 ngày. Ngay cả trong trường hợp Chủ Thẻ không gửi yêu cầu tới MSB nhưng MSB đã chủ động tái cấp HMTD cho Chủ Thẻ thì việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch sẽ được hiểu là Chủ Thẻ đồng ý tiếp tục sử dụng Thẻ với HMTD đã được MSB tự động tái cấp.

6. Sao kê

- Định kỳ hằng tháng, MSB sẽ gửi Chủ Thẻ một sao kê các giao dịch phát sinh trong kỳ liên quan đến Thẻ tín dụng theo địa chỉ đã được Chủ Thẻ đăng ký, trừ khi không có bất kỳ một giao dịch nào phát sinh trên tài khoản.
- Chủ Thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho MSB tất cả các khoản nợ phát sinh ghi trên sao kê, mức ít nhất bằng Số tiền thanh toán tối thiểu. Chủ Thẻ phải gửi các thắc mắc của mình liên quan đến các giao dịch trên sao kê bằng văn bản cho MSB trong vòng 10 ngày kể từ Ngày sao kê. Nếu trong thời hạn đó, MSB không nhận được thông báo của Chủ Thẻ thì coi như Chủ Thẻ đồng ý thanh toán tất cả các giao dịch, phí và lãi phát sinh thể hiện trên sao kê.
- Giá trị chính thức được thể hiện trên sao kê sẽ được thể hiện bằng đồng Việt Nam. Để việc đọc bản sao kê và thực hiện các khoản thanh toán được dễ dàng, bản sao kê sẽ không thể hiện các phần số lẻ dưới đơn vị đồng.
- MSB sẽ không gửi sao kê bằng văn bản giấy đến các Chủ Thẻ có đăng ký email.

7. Tra soát, khiếu nại

- Chủ Thẻ có quyền yêu cầu MSB cung cấp thông tin định kỳ hoặc được cung cấp thông tin đột xuất về giao dịch Thẻ, số dư, hạn mức liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của MSB.
- Trường hợp Chủ Thẻ khiếu nại hoặc yêu cầu tra soát liên quan đến các giao dịch, Chủ Thẻ trước hết vẫn có trách nhiệm thanh toán cho MSB tất cả số tiền phí, lãi theo thông báo của sao kê. Sau khi MSB trả lời chính thức yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ là hợp lý thì MSB sẽ hoàn trả lại cho Chủ Thẻ số tiền tương ứng với giao dịch có kết quả tra soát đúng.
- Các yêu cầu tra soát, khiếu nại liên quan đến giao dịch Thẻ phải tuân thủ theo quy chế và nguyên tắc giao dịch, giải quyết của Tổ chức thanh toán quốc tế mà Thẻ đang sử dụng nhân hiệu. MSB và Chủ Thẻ khi giải quyết tra soát, khiếu nại sẽ bị ràng buộc bởi quy chế, nguyên tắc hoạt động đối với giao dịch qua Tổ chức thanh toán quốc tế và kết quả sẽ bị chi phối bởi các giới hạn áp dụng trong phạm vi của các quy chế này. Nếu Chủ Thẻ không thông báo cho MSB về tranh chấp, yêu cầu tra soát của Chủ Thẻ trong thời hạn quy định (10 ngày theo lịch kể từ ngày sao kê hoặc 30 ngày theo lịch kể từ ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống), điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng giải quyết khiếu nại của Chủ Thẻ.

- Chủ Thẻ có trách nhiệm nộp lại Thẻ vật lý, xuất trình chứng từ kịp thời hoặc các yêu cầu hợp lý khác mà MSB đưa ra (bao gồm cả việc đưa ra bản khai trước pháp luật) để hỗ trợ xử lý tra soát, khiếu nại của mình.

ĐIỀU 4: THANH TOÁN

1. Phương thức thanh toán

- Chủ Thẻ có thể thực hiện việc thanh toán bằng các hình thức: Thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản, trích nợ tự động hoặc các hình thức khác mà MSB áp dụng theo từng thời kỳ. Trường hợp thanh toán bằng hình thức trích nợ tự động, Chủ Thẻ phải bảo đảm rằng tại thời điểm trích nợ tài khoản thanh toán chỉ định có đủ số dư để thanh toán cho toàn bộ dư nợ đến hạn. Nếu số dư tài khoản tiền gửi này không đủ để thanh toán toàn bộ dư nợ sao kê tại thời điểm MSB trích nợ tự động, Chủ Thẻ có trách nhiệm phải thanh toán đối với số tiền nợ còn lại đúng thời hạn và chịu tất cả các khoản phí, phạt, tiền lãi (nếu có).
- Phần ký quỹ bằng tiền mặt (nếu có) của Chủ Thẻ tại MSB chỉ để bảo đảm cho khoản vay tín dụng Thẻ và để xử lý thu hồi nợ khi Chủ Thẻ không trả nợ cho MSB. Chủ Thẻ phải thực hiện yêu cầu thanh toán hằng tháng, MSB sẽ không khấu trừ thanh toán đến kỳ phải trả MSB từ phần ký quỹ tiền mặt này. Vì vậy, Chủ Thẻ sẽ phải chịu trách nhiệm đối với các khoản phí, phạt và lãi phát sinh nếu không thanh toán đầy đủ, đúng hạn.

2. Số tiền thanh toán

Chủ Thẻ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ giá trị giao dịch Thẻ, phí sử dụng Thẻ, phạt, các khoản lãi phát sinh cho MSB được nêu trong sao kê gửi cho Chủ Thẻ hằng kỳ. Tuy nhiên, Chủ Thẻ có quyền lựa chọn thanh toán tổng Dư nợ sao kê, Số tiền thanh toán tối thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của tổng Dư nợ sao kê và Số tiền thanh toán tối thiểu cho MSB để không bị phạt chậm thanh toán, phạt, chịu lãi với giao dịch.

Trường hợp Dư nợ sao kê vượt quá HMTD được cấp, MSB được quyền yêu cầu Chủ Thẻ thanh toán số tiền vượt quá HMTD và các phí phát sinh khác theo quy định của MSB (nếu có).

3. Thứ tự thanh toán

Việc thanh toán các nghĩa vụ phát sinh từ Thẻ tín dụng sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- Các khoản trả góp của kỳ sao kê hiện tại (nếu có);
- Các khoản lãi và phí của kỳ sao kê trước (nếu có);
- Dư nợ gốc của khoản trả góp chưa thanh toán của kỳ sao kê trước (nếu có);
- Giá trị giao dịch rút tiền mặt của kỳ sao kê trước (nếu có);
- Giá trị giao dịch mua bán hàng hóa/dịch vụ của kỳ sao kê trước (nếu có);
- Các khoản lãi và phí của kỳ sao kê hiện tại;
- Giá trị giao dịch rút tiền mặt đã thể hiện trong sao kê của kỳ sao kê hiện tại;
- Giá trị giao dịch mua bán hàng hóa/dịch vụ đã thể hiện trong sao kê của kỳ sao kê hiện tại.

Đối với mỗi khoản thanh toán trên, MSB áp dụng ưu tiên thứ tự thanh toán những giao dịch nào được cập nhật vào tài khoản trước thì sẽ được thanh toán trước.

4. Vi phạm

- Việc không thanh toán đủ Số tiền thanh toán tối thiểu của Chủ Thẻ chậm nhất vào Ngày đến hạn sẽ là sự vi phạm nghĩa vụ trả nợ.
- Khi sự kiện vi phạm xảy ra, Chủ Thẻ hiểu và đồng ý rằng MSB được thực hiện một hoặc nhiều hành động sau:
 - Chấm dứt quyền sử dụng Thẻ và tiến hành việc thu hồi toàn bộ nợ hoặc trích nợ từ tài khoản thanh toán/ký quỹ (nếu có) của Chủ Thẻ tại MSB;
 - Áp dụng lãi suất nợ quá hạn, phạt chậm trả và các phí khác (theo quy định của MSB theo từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật) đối với toàn bộ dư nợ gốc;
 - Khóa Thẻ tạm thời nếu Chủ Thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu sau 04 kỳ liên tiếp vi phạm;
 - Khóa Thẻ vĩnh viễn sau 02 kỳ thanh toán liên tiếp kể từ thời điểm khóa Thẻ tạm thời nếu Chủ Thẻ không thực hiện thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ;
 - Tiến hành áp dụng một hoặc nhiều biện pháp để thu hồi nợ, bao gồm nhưng không giới hạn việc ủy thác thu nợ hoặc bán nợ tới bên thứ 3 hoặc khởi kiện Chủ Thẻ...;

- Đưa tên Chủ Thẻ vào danh sách các Chủ Thẻ vi phạm (hoặc các loại danh sách tương tự) của MSB, của bất kỳ cơ quan nhà nước hoặc tổ chức nào khác, theo quyền quyết định của MSB;
- Các biện pháp khác theo quy định của MSB và pháp luật.

ĐIỀU 5: CÁC LOẠI PHÍ VÀ PHẠT VI PHẠM

- a) Các khoản phí liên quan đến việc sử dụng Thẻ:
- Phí thường niên: Là khoản phí Chủ Thẻ phải trả hằng năm để duy trì Thẻ. Khoản phí này sẽ được MSB ghi nợ ở kỳ sao kê đầu tiên của chu kỳ mỗi năm sử dụng Thẻ.
 - Phí phát hành Thẻ: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ đăng ký phát hành Thẻ mới.
 - Phí phát hành lại Thẻ: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ có yêu cầu phát hành lại Thẻ trước ngày hết hạn của Thẻ.
 - Phí rút tiền: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ thực hiện giao dịch rút tiền mặt.
 - Phí quản lý giao dịch ngoại tệ: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch bằng ngoại tệ.
 - Phí cấp lại PIN: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ yêu cầu cấp lại số PIN mới.
 - Phí khiếu nại sai: Là khoản phí phát sinh trong trường hợp kết quả trả lời của Tổ chức Thẻ quốc tế xác nhận khiếu nại của Chủ Thẻ là không chính xác.
 - Phí cấp bản sao sao kê: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ yêu cầu cấp bản sao sao kê bằng giấy hoặc gửi lại sao kê đến địa chỉ email của Chủ Thẻ từ lần thứ 3 trở đi đối với cùng 1 kỳ sao kê.
 - Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ yêu cầu cấp lại bản sao hóa đơn giao dịch.
 - Phí thay đổi hạng Thẻ: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ yêu cầu thay đổi hạng Thẻ.
 - Phí thay đổi HMTD tạm thời: Là khoản phí được tính khi Chủ Thẻ đề nghị tăng HMTD trong một khoảng thời gian nhất định.
 - Phí Quản lý trả góp (Áp dụng cho từng giao dịch khi chủ Thẻ có đăng ký chuyển trả góp): Là phí được tính trên giá trị giao dịch chuyển trả góp được thu một lần hoặc thanh toán đều trong các kỳ thanh toán trả góp.
 - Phí Hủy giao dịch trả góp (Áp dụng khi chủ Thẻ thực hiện hủy giao dịch trả góp): Là phí được tính khi Chủ Thẻ hủy đăng ký giao dịch trả góp, khoản phí này được ghi nợ vào tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ Thẻ.

Biểu phí đối với các loại phí nêu trên sẽ được MSB được điều chỉnh theo từng thời kỳ, được niêm yết tại quầy giao dịch và công bố chính thức trên website của MSB. Việc Chủ Thẻ tiếp tục thực hiện các giao dịch bằng Thẻ sau khi MSB điều chỉnh các mức phí sẽ được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận với các nội dung điều chỉnh của MSB.

- b) Phạt vi phạm
- Trường hợp Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại điểm a) khoản 4, Điều 4, mức phạt vi phạm sẽ được quy định trong Biểu phí và MSB được điều chỉnh theo từng thời kỳ, được niêm yết tại quầy giao dịch và công bố chính thức trên website của MSB nhưng tối đa không quá 8% tổng giá trị vi phạm.

ĐIỀU 6: LÃI SUẤT VÀ NGUYÊN TẮC TÍNH LÃI

1. Lãi suất: Lãi suất của thẻ tín dụng được áp dụng theo Biểu lãi suất được MSB công bố niêm yết tại quầy giao dịch và thông báo trên website của MSB tại thời điểm ký Hợp đồng này. Lãi suất trên Biểu lãi suất được xác định dựa trên lãi suất tham chiếu, chi phí vốn huy động, chi phí vận hành, rủi ro thị trường.
2. Cách thức tính lãi: Lãi được tính kể từ ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống cho đến ngày thanh toán hết dư nợ trên cơ sở 01 năm là 360 ngày. Trường hợp Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ của kỳ sao kê gần nhất trước ngày đến hạn của kỳ sao kê đó thì Chủ Thẻ được miễn lãi đối với toàn bộ số dư đã dùng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ (không bao gồm giao dịch rút tiền mặt). Đối với giao dịch rút tiền mặt: Chủ Thẻ phải chịu lãi kể từ ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống cho đến khi thanh toán đủ.
3. Lãi suất quá hạn là lãi suất cố định được tính bằng 145% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Thời điểm chuyển nợ quá hạn là thời điểm Chủ Thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu sau 04 kỳ liên tiếp tại thời điểm hết hạn.
4. Điều chỉnh lãi suất: MSB được quyền chủ động điều chỉnh lãi suất cho phù hợp với các quy định của pháp luật và chính sách tín dụng

của MSB. Các mức lãi suất sau khi điều chỉnh sẽ được niêm yết tại quầy giao dịch và thông báo trên website của MSB. Việc Chủ Thẻ tiếp tục thực hiện các giao dịch bằng Thẻ sau khi MSB điều chỉnh lãi suất sẽ được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận với các nội dung điều chỉnh của MSB.

ĐIỀU 7: THAY THẾ/GIA HẠN/TẠM KHÓA/CHẤM DỨT/THU HỒI THẺ

1. **Thay thế, gia hạn Thẻ**
 - a) Chủ Thẻ có quyền yêu cầu MSB thay thế, gia hạn hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ và chịu hoàn toàn những chi phí có liên quan. Việc thay thế Thẻ hoặc gia hạn Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến các trách nhiệm của Chủ Thẻ được quy định trong Hợp đồng này. Chủ Thẻ không được phép sử dụng Thẻ sau ngày hết hạn.
 - b) MSB được tự quyết định thay đổi số Thẻ, ngày đến hạn Thẻ khi phát hành hoặc thay thế Thẻ mới cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm thông báo sự thay đổi này đến tất cả các bên mà Chủ Thẻ có thể thực hiện việc thanh toán. MSB sẽ không chịu trách nhiệm cho các hậu quả phát sinh từ những giao dịch bị từ chối theo số Thẻ cũ hoặc các trường hợp khác.
2. **Tạm khóa, chấm dứt, thu hồi Thẻ**
 - a) Chủ Thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ sau khi hoàn thành các nghĩa vụ thanh toán đối với MSB. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ Thẻ đối với tài khoản Thẻ tín dụng sẽ chấm dứt khi Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ (bao gồm tất cả các giao dịch của Thẻ đã hoặc chưa được cập nhật vào hệ thống tại thời điểm Chủ Thẻ đề nghị đóng Thẻ, bao gồm cả lãi, phí và các chi phí khác cho đến khi Chủ Thẻ thanh toán đủ). Việc chấm dứt sử dụng Thẻ phải được thông báo cho MSB bằng văn bản.
 - Chủ Thẻ có khoản nợ quá hạn ở MSB hoặc ở các Tổ chức tín dụng khác hoặc MSB phát hiện được những rủi ro có thể ảnh hưởng tới thu nhập của Chủ Thẻ (ví dụ: nghỉ việc, điều chuyển công tác...) hoặc phần lớn tài sản của Chủ Thẻ bị kê biên, phong tỏa, cầm giữ;
 - Chủ Thẻ vi phạm các quy định về phát hành và sử dụng Thẻ của MSB, vi phạm các điều khoản trong Hợp đồng này hoặc đã vi phạm các quy định khác có liên quan của MSB và pháp luật;
 - Chủ Thẻ không có bất kỳ giao dịch nào bằng Thẻ hoặc dữ liệu Thẻ trong vòng 6 tháng liên tục;
 - Chủ Thẻ chuyển nơi sinh sống ra khỏi Việt Nam, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
 - MSB phát hiện những giao dịch Thẻ có dấu hiệu bất thường (ví dụ Thẻ bị giả mạo hoặc liên quan đến giao dịch giả mạo, Thẻ bị lạm dụng...), hoặc những thông tin Chủ Thẻ cung cấp là không chính xác, hoặc việc đã cấp tín dụng hoặc phát hành Thẻ do bị gian lận hoặc việc khai báo sai;
 - b) Chủ Thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án hoặc các vấn đề pháp lý mà theo quan điểm của MSB có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Chủ Thẻ;
 - MSB nhận được quyết định của cơ quan có thẩm quyền, hoặc tổ chức Thẻ quốc tế về việc ngừng sử dụng Thẻ hoặc nghi ngờ dữ liệu Thẻ bị lộ từ phía ĐVCNT;
 - Thẻ bị thất lạc trong quá trình giao nhận;
 - Giao dịch Thẻ được xác định là có rủi ro cao theo nguyên tắc xác định của MSB;
 - Các trường hợp khác mà MSB cho là cần thiết.
- c) Khi MSB ra quyết định chấm dứt, thu hồi Thẻ, việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ (cả Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ phụ) đương nhiên bị chấm dứt và Thẻ sẽ được thu hồi. Chủ Thẻ có nghĩa vụ hoàn trả Thẻ và thanh toán tất cả các khoản dư nợ ngay khi nhận được thông báo của MSB.
- d) Trường hợp Chủ Thẻ muốn đóng Thẻ hoặc MSB chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ, MSB sẽ giữ lại phần kỳ quỹ tiền mặt và hoặc các tài sản bảo đảm khác (nếu có) của Chủ Thẻ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đóng tài khoản. Chủ Thẻ sẽ nhận lại phần kỳ quỹ tiền mặt cùng với tiền lãi hoặc tài sản bảo đảm khác chỉ sau đã thanh toán toàn bộ dư nợ cho MSB hoặc phần còn lại sau khi MSB khấu trừ tất cả các khoản mà Chủ Thẻ chưa thanh toán bao gồm tiền lãi, phí và các chi phí phải trả khác cho MSB.

- e) Việc tạm ngừng hoặc khóa Thẻ vĩnh viễn của Chủ Thẻ không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Chủ Thẻ phát sinh trước hoặc sau khi Thẻ bị ngừng hoặc khóa Thẻ vĩnh viễn. Tiền lãi, phí và các chi phí khác tiếp tục được tính cho đến khi tất cả số tiền nợ được thanh toán đầy đủ.

ĐIỀU 8: QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐỐI VỚI THẺ TÍN DỤNG

Trong trường hợp MSB tặng thêm dịch vụ bảo hiểm cho Chủ Thẻ, Chủ Thẻ nhận bảo hiểm được hiểu là Chủ Thẻ đã đọc, hiểu rõ các Điều kiện, Điều khoản Bảo hiểm được cập nhật trên Website của MSB. Trong trường hợp phát sinh rủi ro thuộc trách nhiệm của Bảo hiểm, Chủ Thẻ đồng ý để MSB trở thành người thụ hưởng. MSB sẽ sử dụng quyền lợi Bảo hiểm này để thanh toán các khoản nợ mà Chủ Thẻ chưa thanh toán cho MSB (nếu có). Trường hợp quyền lợi bảo hiểm được/đã được giải quyết cho Chủ Thẻ, Chủ Thẻ cam kết dùng toàn bộ quyền lợi bảo hiểm được nhận để thanh toán cho MSB. Sau khi trừ các khoản nợ, nếu quyền lợi Bảo hiểm không đủ với các khoản nợ mà Chủ Thẻ phải trả cho MSB, Chủ Thẻ có trách nhiệm thực hiện việc trả nợ đầy đủ, đúng hạn và thanh toán các khoản phí, lãi phát sinh theo quy định của MSB và pháp luật; nếu quyền lợi Bảo hiểm nhiều hơn các khoản nợ mà Chủ Thẻ phải trả cho MSB, MSB có trách nhiệm hoàn trả quyền lợi Bảo hiểm còn lại theo quy định của MSB và pháp luật.

ĐIỀU 9: MIỄN TRỪ

MSB được miễn trừ trách nhiệm về bất cứ tổn thất, thiệt hại nào của Chủ Thẻ phát sinh trong các trường hợp sau:

1. Thẻ không được ĐVCNT chấp nhận vì bất kỳ lý do gì;
2. Bất kỳ sai sót, hư hỏng của ATM hoặc các thiết bị chấp nhận Thẻ;
3. Chậm trễ hoặc không thể thực hiện hết trách nhiệm theo Hợp đồng này vì bất kỳ sự cố hỏng hóc của máy móc, phần mềm, dữ liệu, hệ thống công nghệ, các sự cố liên quan đến đường truyền, mạng Internet, hạ tầng kỹ thuật, thiên tai hoặc bất kỳ sự kiện nào vượt ngoài kiểm soát của MSB hoặc do hậu quả của gian lận, giả mạo;
4. Không thể tiếp cận dữ liệu hay thông tin của Thẻ;
5. Bất kỳ ưu đãi, khuyến mại hoặc việc vận chuyển hàng hóa, dịch vụ nào mà bên thứ ba cung cấp cho Chủ Thẻ từng lần hoặc định kỳ theo thỏa thuận, đăng ký giữa Chủ Thẻ và bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ.
6. Bất kỳ tổn thất về danh dự, uy tín của Chủ Thẻ, bao gồm các trường hợp các giao dịch bị từ chối, khi Thẻ bị thu hồi hoặc Hợp đồng bị chấm dứt.
7. Do hành vi vi phạm/lỗi của Chủ Thẻ hoặc các hành vi/lỗi của bên thứ ba và các trường hợp bất khả kháng.

ĐIỀU 10: CÁC QUY ĐỊNH VỀ TÍNH NĂNG TRẢ GÓP

Trường hợp Chủ Thẻ đăng ký Tính năng trả góp, ngoài những quy định về việc sử dụng Thẻ nói chung, Chủ Thẻ cần tuân thủ những quy định liên quan đến Tính năng trả góp cụ thể như sau:

1. Điều kiện thực hiện giao dịch qua trả góp

- a) Chủ Thẻ chính phải thực hiện đăng ký với MSB chuyển các giao dịch do Chủ Thẻ chính/hoặc các Chủ Thẻ phụ thực hiện sang Giao dịch trả góp:
- Đối với Chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác: Chủ Thẻ phải điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn đăng ký và ký xác nhận (02 bản). Mẫu đơn này được dùng để xác nhận Giao dịch trả góp đã được Chủ Thẻ chấp thuận và là thủ tục hợp lệ cho ĐVCNT và MSB. Chủ Thẻ cần lưu giữ mẫu đơn đăng ký tối thiểu 06 tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch thanh toán và cung cấp cho MSB khi có yêu cầu. Trường hợp thanh toán tại ĐVCNT trực tuyến, Chủ Thẻ thực hiện đăng ký trả góp qua Thẻ tín dụng MSB theo hướng dẫn của ĐVCNT, trong đó phải lựa chọn hình thức thanh toán là trả góp qua Thẻ tín dụng và loại thẻ thanh toán là Thẻ tín dụng MSB.
 - Đối với Chương trình hoạch định tài chính cá nhân: Chủ Thẻ có thể đăng ký tham gia chương trình bằng cách liên hệ kênh hỗ trợ khách hàng Call Center của MSB.
- b) Giao dịch đăng ký chuyển sang Giao dịch trả góp hợp lệ là các giao

dịch đã được thanh quyết toán và có thời gian đăng ký không quá 15 ngày từ ngày giao dịch được thanh quyết toán với MSB.

2. Hủy Giao dịch trả góp

- Trường hợp ngừng sử dụng Tính năng trả góp, Chủ Thẻ chính phải thực hiện đăng ký hủy Giao dịch trả góp với MSB. Dư nợ trả góp được hủy là toàn bộ Dư nợ trả góp còn lại chưa thanh toán và chưa đến kỳ thanh toán
- Dư nợ trả góp sau khi hủy sẽ được coi như Dư nợ của giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ trên Thẻ tín dụng và chịu lãi và phí kể từ sau ngày hủy Giao dịch trả góp.

3. Kỳ hạn trả góp

- Kỳ hạn trả góp được xác định theo quy định của MSB trong từng thời kỳ và theo chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác.
- Kỳ hạn trả góp được xác định tại thời điểm đăng ký, Chủ Thẻ không được quyền thay đổi kỳ hạn trong quá trình trả góp.

4. Lãi suất áp dụng với giao dịch trả góp: Lãi suất áp dụng cho từng Giao dịch trả góp là cố định và được xác định tại thời điểm đăng ký thành công.

5. Thanh toán Dư nợ trả góp

- Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ là tổng các Khoản trả góp định kỳ trong một kỳ sao kê. Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ sẽ được cộng vào Số tiền thanh toán tối thiểu.
- Trường hợp Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ không được thanh toán chậm nhất vào Ngày đến hạn, phần giá trị gốc và phí của Dư nợ trả góp không được thanh toán sẽ được coi như Dư nợ của giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ trên Thẻ tín dụng và chịu lãi kể từ sau Ngày đến hạn.

ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

1. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

MSB có quyền sửa đổi, hoặc bổ sung nội dung Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng này bằng cách thông báo trên website của MSB. Nếu không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung MSB đưa ra, Chủ Thẻ có trách nhiệm thông báo với MSB để thỏa thuận chấm dứt việc sử dụng Thẻ. Nếu Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ sau thời hạn trong thông báo của MSB về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ này thì được hiểu là Chủ Thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó.

2. Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ tín dụng của Tổ chức thẻ quốc tế. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng này, Chủ Thẻ và MSB trước hết sẽ giải quyết thông qua thương lượng. Trong trường hợp thương lượng không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa Án có thẩm quyền. Bên thua kiện có nghĩa vụ thanh toán mọi chi phí liên quan đến vụ án, bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản phí, lệ phí, chi phí tố tụng, bao gồm cả phí thuê luật sư, toàn bộ phí thi hành án và các khoản chi phí liên quan khác mà Bên kia phải bỏ ra để giải quyết vụ án.

3. Các thỏa thuận khác

- Khi các thông tin liên lạc của Chủ Thẻ tại Hợp đồng này thay đổi thì Chủ Thẻ có trách nhiệm thay đổi thông tin tại các điểm giao dịch của MSB.
- Chủ Thẻ chủ động cập nhật thông tin về Hướng dẫn sử dụng an toàn Thẻ được công bố trên website của MSB.
- Hợp đồng cùng với Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng và các văn bản sửa đổi, bổ sung cũng như các văn bản khác có liên quan có giá trị ràng buộc pháp lý giữa Chủ Thẻ và MSB. Những nội dung không quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định khác của MSB và các thỏa thuận hoặc cam kết khác (nếu có) giữa Chủ Thẻ với MSB.
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Chủ Thẻ chính
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ Thẻ phụ
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện MSB

Đặng Tuyết Dung

P.TGD Ngân hàng Maritime Bank

